

Phát triển nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre: Thực trạng và giải pháp

Ngày nhận bài: 27/09/2024 | Ngày phản biện: 29/09/2024 | Ngày xuất bản: 28/10/2024

Tác giả: Nguyễn Minh Trí (Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh); Lê Thanh Hòa (Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Phát triển nguồn nhân lực không những góp phần đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng mà còn góp phần đảm bảo phúc lợi cho người lao động. Vì thế, trong quá trình hội nhập, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đầu tư phát triển nguồn nhân lực – yếu tố then chốt để Việt Nam đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển toàn diện, nhanh và bền vững. Nhận thức rõ vai trò, vị trí quan trọng của nguồn nhân lực, Đảng bộ tỉnh Bến Tre đã có những chủ trương đúng đắn, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và đã đạt được những kết quả tích cực đối với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Song, bên cạnh những thành tựu, vẫn còn những hạn chế nhất định, vì vậy, cần xây dựng hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng yếu tố quyết định thành công quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo lợi thế cạnh tranh của tỉnh hiện nay trong thời gian tới.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nguồn nhân lực được xem là yếu tố cốt lõi của lực lượng sản xuất và là động lực quyết định đến chất lượng của nền kinh tế quốc gia, do đó Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”⁽¹⁾ là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Tỉnh Bến Tre, trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, đã xác định mục tiêu: “Phát triển nguồn nhân lực hợp Tầm nhìn chiến lược đến năm 2030 và năm 2045; tập trung xây dựng nhân lực khoa học công nghệ, chuyển đổi số, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã”⁽²⁾. Thể chế hóa quan điểm trên, các ban ngành đã chủ động ban hành cơ chế, chính sách nhằm phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương và đã đạt được những kết quả tích cực, song vẫn còn những hạn chế nhất định. Bài viết tập trung phân tích, đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre, qua đó đề xuất phương hướng nhằm phát huy vai trò nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre trong thời gian tới.

2. Nội dung

2.1. Thực trạng phát triển nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre hiện nay

Thực tiễn cho thấy, tỉnh Bến Tre đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sau gần 5 năm triển Kế hoạch số 4624/KH-UBND về “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 -2025”, tỉnh Bến Tre đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực.

Thứ nhất, giáo dục và đào tạo có bước chuyển mình mạnh mẽ cả về chất lượng và quy mô. Tỉnh Bến Tre đang đầu tư vào việc mở rộng và nâng cấp cơ sở hạ tầng giáo dục nhằm đảm bảo đủ điều kiện về quy mô và phạm vi hoạt động của các trường học trên toàn địa bàn tỉnh. Tính đến thời điểm cuối tháng 12/2022, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia như sau: 38/160 trường mầm non, mẫu giáo công lập (tỉ lệ đạt 23,75%); 80/177 trường tiểu học (đạt tỷ lệ 45,20%); 59/134 trường trung học cơ sở, (đạt tỉ lệ 44,03%)⁽³⁾. Nhiều cơ sở giáo dục đào tạo tích cực đổi mới, cập nhật các phương pháp đào tạo tiệm cận với xu hướng phát triển của thế giới.

Thứ hai, tỉnh Bến Tre đã tập trung đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi cho các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp phát triển cả về quy mô, số lượng và chất lượng. Nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên được cập nhật kịp thời theo nhu cầu của thị trường lao động. Đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo được đào tạo, bồi dưỡng theo hướng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề gắn với vị trí việc làm. Nếu tỷ lệ lao động qua đào

tạo năm 2009 là 53,14%⁽⁴⁾ thì đến năm 2022 đã tăng lên 64,22%, trong đó, lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 34,57%⁽⁵⁾.

Theo đánh giá của lãnh đạo tỉnh Bến Tre, sau học nghề, lao động nông thôn nắm bắt được kiến thức, công nghệ mới, tạo ra nguồn nhân lực có chuyên môn, tay nghề, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Cụ thể, trên 80% số lao động học nghề nông biết áp dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tế sản xuất; hơn 80% học viên có việc làm; qua đó, góp phần nâng cao thu nhập bình quân đầu người, giúp tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm 1,62%/năm⁽⁶⁾. Những nỗ lực này đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bến Tre, tạo ra một lực lượng lao động có trình độ cao, sẵn sàng đáp ứng các thách thức của thị trường lao động hiện đại.

Bên cạnh đó, các cơ sở đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre đã chú trọng đào tạo thực hành và kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên. Cụ thể, các trường không chạy theo số lượng nghề mà hướng đến đào tạo các ngành nghề trọng điểm đáp ứng nhu cầu thị trường và doanh nghiệp. Nhà trường và doanh nghiệp cũng đã bắt tay cùng đào tạo theo các đơn đặt hàng. Với mô hình "đào tạo kép" đã giúp sinh viên có việc ngay sau khi ra trường và doanh nghiệp có nguồn nhân lực không phải đào tạo lại.

Thứ ba, công tác đào tạo gắn với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng được tích cực triển khai. Các cơ sở đang hoạt động giáo dục nghề nghiệp hợp tác với các doanh nghiệp theo nhiều nội dung và hình thức liên kết khác nhau, nhằm gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của tỉnh đã được sắp xếp, giảm đầu mối bên trong. Một số đơn vị sự nghiệp công lập được chuyển sang cơ chế tự chủ để tinh gọn bộ máy Tỉnh và tiến hành rà soát, tinh giản biên chế, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm, đồng thời đã thu hút đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, lao động trình độ cao cho các ngành, lĩnh vực mà nhân lực hiện có chưa đáp ứng được yêu cầu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, phát triển nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre cũng đang bộc lộ một số hạn chế, thách thức như:

(i) Chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục dạy nghề còn hạn chế, dẫn tới thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao và khó đáp ứng nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp. Chất lượng nguồn nhân lực được đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của các lĩnh vực, ngành nghề mũi nhọn của địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tuy được đào tạo cơ bản nhưng một số còn hạn chế về năng lực chuyên môn, thiếu kinh nghiệm thực tiễn, yếu về tin học, ngoại ngữ nên khả năng hoàn thành nhiệm vụ không cao;

(ii) Tỷ lệ viên chức có trình độ sau đại học ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng còn thấp; các chỉ tiêu ngành nghề, số lượng, vị trí công tác cần thu hút nhân lực... chưa đáp ứng nhu cầu; lao động phục vụ trong các ngành kinh tế cơ bản đủ về số lượng nhưng có thời điểm vẫn thiếu tính ổn định, phụ thuộc vào lao động ngoài tỉnh; doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn khi tuyển dụng lao động ở các vị trí đòi hỏi trình độ, kỹ năng cao trong nhiều ngành, lĩnh vực, kể cả các ngành, lĩnh vực có tính nền tảng, là động lực phát triển kinh tế;

(iii) Chất lượng nguồn lao động của tỉnh ở mức thấp, thiếu nhóm nhân lực tinh hoa, đóng vai trò dẫn dắt; đội ngũ trí thức chưa thực sự lớn mạnh, vươn tầm quốc tế. Đặc biệt, còn thiếu đội ngũ trí thức hoạt động trong lĩnh vực tham mưu, tư vấn lãnh đạo hoạch định đường lối, chính sách. Tỉnh Bến Tre chưa có chính sách ưu tiên đối với nhóm nhân lực chất lượng cao, dẫn đến tình trạng "chảy máu chất xám" ra nước ngoài hoặc chuyển dịch từ hệ thống công ra nhóm các doanh nghiệp tư nhân. Những hạn chế này đã dẫn đến hệ quả "kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng tăng trưởng kinh tế,... đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; an ninh trật tự tiềm ẩn xảy ra điểm nóng"⁽⁷⁾.

2.2. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre trong thời gian tới

Để thực hiện bài toán hội nhập quốc tế và hiện thực hóa mục tiêu: "Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách, giải pháp mạnh, đột phá để thu hút và trọng dụng nhân tài (cả trong và ngoài nước) đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn như: Khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; văn hóa; khoa học xã hội, y tế, thông tin và truyền thông, chuyển đổi số..., qua đó, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc

tế, hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam trở thành nước phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2050 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”⁽⁸⁾; và, “Phấn đấu xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030”⁽⁹⁾, tỉnh Bến Tre cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Một là, coi trọng giáo dục – đào tạo, đẩy mạnh cải cách giáo dục theo hướng toàn diện và đồng bộ. Quá trình phát triển nguồn nhân lực về chất chính là nhằm đào tạo những người lao động vừa có trình độ chuyên môn cao, vừa nhiệt huyết, say mê sáng tạo, có lòng tự tôn dân tộc, quyết tâm vươn lên vì sự tiến bộ của bản thân và đóng góp chung cho sự phát triển của đất nước.

Do đó, tỉnh Bến Tre cần xây dựng và phát triển chương trình đào tạo có nội dung hiện đại, đáp ứng được yêu cầu thị trường, đẩy mạnh hợp tác, tiếp nhận và chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm đáp ứng nhu cầu người học với mục tiêu: học để làm và học để sáng tạo; có đủ năng lực tư duy, đặc biệt là tư duy sáng tạo, thích nghi và đối phó với những biến đổi nhanh chóng của xã hội. Đó phải là một nền giáo dục lành mạnh, hiện đại, dân chủ, khoa học, kết hợp hài hòa giữa dạy chữ và dạy người, lý thuyết và thực hành.

Hai là, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật phù hợp với thực tiễn và trình độ phát triển; tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý về phát triển nguồn nhân lực; xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các cơ sở đào tạo, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực. Đặc biệt, tỉnh Bến Tre cần thiết lập các cơ chế và chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút và giữ chân các nhà giáo, nhà khoa học đầu ngành trong và ngoài nước tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học công nghệ, như: xây dựng đãi ngộ hấp dẫn, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát triển chính sách thu hút nhân tài. Điều này sẽ góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ tại tỉnh Bến Tre, tạo ra nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của địa phương.

Ba là, nâng cao chất lượng nhân lực khoa học công nghệ. Kinh nghiệm của nhiều quốc gia phát triển trên thế giới cho thấy, để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phải

mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tăng cường quốc tế hoá năng lực khoa học – công nghệ. Quá trình hợp tác quốc tế để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Bến Tre mở ra cơ hội và điều kiện cho tỉnh tận dụng những thành tựu của cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Bốn là, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Tỉnh Bến Tre cần đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; mạnh dạn thực thi các cơ chế, chính sách, giải pháp mang tính vượt trội, đột phá về thu hút, trọng dụng, sử dụng và phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và tâm huyết của người tài đức đến làm việc của tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí, chính sách, giải pháp hữu hiệu nhằm kêu gọi, thu hút, trọng dụng, sử dụng nhân tài; mạnh dạn, quyết liệt sửa đổi căn bản, đột phá các quy định về thu nhập, chế độ đãi ngộ nhân tài, các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt một cách hợp lý, tương xứng; quy định cụ thể, rõ ràng chính sách tiền lương, công lao động, chế độ phúc lợi, chính sách ưu đãi với chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập, phù hợp với trình độ, năng lực, yêu cầu công việc. Cần xây dựng và thực hiện tốt không gian, môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi để sử dụng hiệu quả, phát huy cao nhất tài năng, trí tuệ, tâm huyết của người tài đức của nguồn nhân lực chất lượng cao...⁽¹⁰⁾

3. Kết luận

Phát triển nhân lực ở tỉnh Bến Tre nay là một tất yếu khách quan, đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn của xu thế hội nhập và toàn cầu hóa trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Để phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hiện nay ở tỉnh Bến Tre, phải thực hiện đồng bộ, linh hoạt nhiều giải pháp. Việc thực hiện đồng bộ, linh hoạt, chủ động các giải pháp sẽ góp phần phát triển kinh tế - xã hội giúp tỉnh Bến Tre tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, T.I, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, tr. 232-233.

(2), (7), (9) Đảng bộ tỉnh Bến Tre (2020), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025, Bến Tre. tr.6, 2-3, 3

(3), (5) Nhật Thy (2023), Bến Tre đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, <https://baochinhphu.vn/ben-tre-dat-chuan-pho-cap-giao-duc-trung-hoc-co-so-muc-do-2-102230420100704182.htm#>

truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

(4), (6) Quang Anh (2023), Bến Tre: Tăng đào tạo nghề nâng cao chất lượng nhân lực phát triển kinh tế, <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/ben-tre-tang-dao-tao-nghe-nang-cao-chat-luong-nhan-luc-phat-trien-kinh-te-118867.html>, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

(8) Chính phủ (2023), Quyết định số 899/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trong dung nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Hà Nội, tr.2.

(10) Hoàng Thùy Linh và Nguyễn Trọng Thiện (2024), Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của châu Á, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/908702/nang-cao-chat-luong-nguon-nhan-luc%2C-dap-ung-yeu-cau-phat-trien-thanh-pho-ho-chi-minh-tro-thanh-trung-tam-kinh-te%2C-tai-chinh-cua-chau-a.aspx>, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng bộ tỉnh Bến Tre (2020), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025, Bến Tre.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, T.I, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội.

3. Chính phủ (2023), Quyết định số 899/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trong dung nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Hà Nội.

4. Hoàng Thùy Linh và Nguyễn Trọng Thiện (2024), Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của châu Á, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/908702/nang-cao-chat-luong-nguon-nhan-luc%2C-dap-ung-yeu-cau-phat-trien-thanh-pho-ho-chi-minh-tro-thanh-trung-tam-kinh-te%2C-tai-chinh-cua-chau-a.aspx>, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

5. Nhật Thy (2023), Bến Tre đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, <https://baochinhphu.vn/ben-tre-dat-chuan-pho-cap-giao-duc-trung-hoc-co-so-muc-do-2-102230420100704182.htm#>

:~:~text=T%C3%ADnh%20%C4%91%E1%BÁ%BFn%20th%E1%BB%9Di%20%C4%91i%E1%BB%83m%20cu%E1%BB%

, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

6. Quang Anh (2023), Bến Tre: Tăng đào tạo nghề nâng cao chất lượng nhân lực phát triển kinh tế, <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/ben-tre-tang-dao-tao-nghe-nang-cao-chat-luong-nhan-luc-phat-trien-kinh-te-118867.html>, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2024.

7. Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, Kế hoạch số Số: 4624/KH-UBND về “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 -2025”, Bến Tre, 2021.